

I/ BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

- 1- Full name of expolitical prisoner : NGUYEN NHU PHUONG
 2- Date and place of birth : 12-8-1940
 3- Position and rank before April 1975: Đại úy ; Đại đội trưởng
 4- Military serial number: 60/213.632. Viên Đoàn 10 Công binh Chiến đấu
 5- Month, date, year arrested: 10-4-1975 KBC 4348
 6- Month, date, year out of camp: 1-7-1976
 7- Photocopy of release certificate:
 8- Present mailing address: THANH DAI
 9- Current address: T8 11, ấp Ngọc Lâm 2, Phú Thạnh, Tân Phú, Đồng Nai
 10- Training: Khóa 19 Sĩ Quan Công Binh. Học 1/20 Đại đội Trại Công Binh

II/ LIST FULL NAME DATE OF BIRTH PLACE OF BIRTH OF EXPOLITICAL PRISONER AND RELATIONS

Full of name	date of birth	Place of birth	Relationship
1 Nguyen Thi Tin	1947	Ninh Binh	Vợ
2 Nguyen Thi Thu Thào	1968	Quảng Nam	Con
3 Nguyen Nhi Phong	1970	Quảng Nam	Con
4 Nguyen Thi Thu Tâm	1971	Quảng Tín	Con
5 Nguyen Nhi Phức	1974	Quảng Nam	Con
6 Nguyen Nhi Phức	1977	Đồng Nai	Con
7 Nguyen Thi Thu Thủy	1981	Đồng Nai	Con
8 Nguyen Thi Thanh Tú	1984	Đồng Nai	Con
9 Nguyen Ngọc Hậu	1987	Đồng Nai	Con

A/ Relative to accompany with expolitical prisoner to be consist for U.S country

Full of name	date of birth	Place of birth	Sex	W/ S	Relationship
1 Nguyen Thi Tin	1947	Ninh Binh	Nữ		Vợ
2 Nguyen Nhi Phong	1970	Quảng Nam			Con
3 Nguyen Thi Thu Tâm	1971	Quảng Tín			Con
4 Nguyen Nhi Phức	1974	Quảng Nam			Con
5 Nguyen Nhi Phức	1977	Đồng Nai			Con
6 Nguyen Thi Thu Thủy	1981	Đồng Nai			Con
7 Nguyen Thi Thanh Tú	1984	Đồng Nai			Con
8 Nguyen Ngọc Hậu	1987	Đồng Nai			Con

B/ Complet Family listing (living dead) of expolitical prisoner

- 1- Father : Nguyen Nhi Sơn (D)
 2- Mother : Nguyen Thi Cui (D)
 3- Spouse : Nguyen Thi Tin
 4- Former spouse (if any) :
 5- Children: Nguyen Thi Thu Thào, Ng Nhi Phong, Ng Thi Thu Tâm, Ng Nhi Phức, Ng Nhi Phức, Ng Thi Thu Thủy
 6- Siblings : Ng Thi Thanh Tú, Ng Ngọc Hậu
 Ng Nhi Minh (L) Nguyen Nhi Hải (L)
 Ng Nhi Xuân (L) Ng Thi Nhi Lan (L)

III/-RELATIVE OUTSIDE VIETNAM

A- Closed relative in the US: *Nguyễn Thị Tín*

B- Closed relative in other foreign country:

IV/ HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW

There application^{from} have you reply Bangkok ODP relative to the ODP for VIETNAM

một lần năm 1986.

V/ Comment/remark : this questionnaire for expolitical prisoner in Vietnam is submitted to ODP office as the first time(after release from camp) for immigration in to the US country.

Reason: *không thích hợp*

HO CHI MINH, city 9 - 4 - 1990

ben

*Nguyễn Thị Tín
(kỳ thay chồng).*

attached :

VI/ I list have the document to this questionnaire

ĐƠN THỈNH NGUYỄN

Kính gửi : Bà KHUÊ MINH THO
Chủ tịch Hội CDTNGVN (FVNPPA)
P.O Box 5435 , Arlington VA 22205-0535 USA

Kính thưa Bà Chủ tịch

Tôi ký tên dưới đây là: NGUYỄN NHƯ PHƯƠNG Sinh : 1940
Nguyên trước đây là : Sĩ Quan Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa
Cấp bậc : Đại úy Số quan : 60/213632
Quê hương : Đại Nội Trưởng Đơn vị : Hên đoàn 10 Long Bình
Bị bắt làm tù binh tại trại : Trại Tù Binh 3 Chiến đấu
Từ ngày : 10-4-1975 và được thả về ngày 1-7-1976. RBCA348

Mày tôi để đơn này kính xin bà chủ tịch vui lòng can thiệp giúp đỡ tôi với chính phủ Hoa Kỳ về cơ quan ODP
Bang Kokoda xét xét cấp thẻ Giới thiệu (Letter of introduction)
Để tiến nạp đơn xin phía Việt Nam cấp Giấy Xuất Cảnh cho tôi và gia đình

Tôi đính kèm sau đây hồ sơ Questionnaire về việc của tôi gồm có

- Bản Questionnaire của tôi tự khai
- Photocopy giấy ra trời
- bản khai sinh của tôi và gia đình
- Hôn thú
- Đơn thỉnh nguyện của tôi xin định cư tại Hoa Kỳ gửi cho văn phòng ODP ở Thái Lan

Trong khi chờ đợi sự giúp đỡ của Bà Chủ tịch
Xin Bà nhận nơi đây lòng tri ân của tôi.

Hồ chí minh, ngày 9-4-1990

Kính đơn

trần

Địa chỉ của tôi

- Địa chỉ cư ngụ: Tổ 11, ấp Ngoc Lâm 2
Xã Phú Thạnh, Tân Phú Bình Định.

in quyền thư Tia
(kỳ thay chồng)

- Địa chỉ liên lạc thu từ

Trần DAI

BON THINH NGUYEN -

(Xin định cư tại HOA KỲ)

KINH GỬI : Ông Giám Đốc chương trình ra đi có trật tự (ODP)
Toà Đại sứ Hoa Kỳ tại Bangkok Thailand

Kính thưa Ông Giám Đốc

Tôi tên là: NGUYỄN NHƯ PHƯƠNG

Sinh năm : 1940

Nguyên tôi là : Sĩ Quan Quân Đội Việt Nam Cộng Hoà

Số quân : 60 1213632 Cấp bậc Đại úy KBC 4348

Đơn vị : Liên Đoàn 10 Long Bình Chiến Đấu ; Chức vụ : Đại Đội Trưởng

Ngày : 10-4-1975 bị bắt làm tù binh tại trại Tổng trại Tu binh 2
cho đến ngày 10-7-1975 mới được thả (thời gian) 1 năm 2 tháng 20 ngày

Nay tôi đề đơn này kính xin Ông Giám Đốc cứu xét và giúp đỡ cho
tôi được sơ định cư tự nhiên chính trị tại Hoa Kỳ, theo chương trình ra
đi có trật tự (ODP), được đặc trách dưới sự bảo trợ của Cao Ủy TỶ NẠN
LIÊN HIỆP QUỐC

Đời này là bạn đã cung cấp tạo chúng với tôi hiện đang sống ở
HOA KỲ

1- Tên:

Địa chỉ :

2- Tên :

Địa chỉ :

Họ chữ sinh, City ngày 3-4-1970

Kính đơn

Tin

Nguyễn Thị Tin

(Kính thưa Ông)

Địa chỉ của tôi

Địa chỉ cư trú : 1011, ấp Ngã Lớn 2,
Xã Phú Thạnh, Tân Phú, Đồng Nai

Địa chỉ liên lạc thu tin

THAN DAI,

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG

CHỨNG-CHỈ TẠI NGŨ

Số: 100.003

Họ và Tên: NGUYỄN-THU-PHƯƠNG

Cấp bậc: Đại-Uy

Số quân: 60/213.632

Đơn vị: Liên-Đoàn 10 CBQP

KBC. 4348, ngày 01-10-74

MẤU QĐ-750 G/I
01.10.74

(Thay thế mẫu QĐ-750 F ngày 01.10.72)

08.74.TTALAP.O.273

Hiệu lực đến	Hiệu lực đến	Hiệu lực đến	Hiệu lực đến
	TRÁI	Dấu tay ngón trỏ	Ngày sinh : 12-08-1940 Nơi sinh : Ninh-Bình Cha : NGUYỄN-NHƯ-SƠN Mẹ : PHẠM-THỊ-CÚC Địa-chỉ hiện tại : KBC.4348 Chữ ký đương-sự
	PHẢI		

FROM: THAN, DAI



phone: [redacted]

APR 23 1990



TO: Hoi GDTNCTVN

P.O. BOX 5435

Arlington VA 22205-0635

U.S.A.

PAR AVION VIA AIR MAIL

Nhờ Cô Thư giúp đùm cho gót này!

Hoàn cảnh of họ rất là tồi nghiệp!

Cô gửi hồ sơ và cần gì cho cháu
miết! Cảm ơn cô nhì lắm!

CC

ĐƠN VI 88✓

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Số 179/PT

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

Nguyễn Văn Hùng

Bí danh

Ngày tháng năm sinh

12/8/1940

Nguyên quán

Phước Ninh, tỉnh Bình Định

Trú quán hiện nay

Phước Ninh, tỉnh Bình Định

Ngày đi lính 2/10/1964

Đã đi lính theo đơn vị

Đoàn 10

Số lệnh 60/213622

Cấp bậc

Đại úy

Chức vụ

Đi qua giáo dục từ ngày 1/10/1974 đến

ngày 1/10/1975 tại Trung tâm 2

Nay được phép trở về nơi trú quán nay làm An theo
quyết định số 10/10 ngày 1/10/1976.

của Bộ Quốc gia

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục
và xét quyền công dân theo quy định chung của nhà nước.

Ngày 2/10/1976

Trưởng đơn vị



Trưng Tả NGỒ CẦU



HƯỚNG DẪN CHO NGƯỜI
GIỎ GIẤY PHÒNG THỰC

Thị trấn Ngọn Vực

1. Phải xuất trình giấy phòng thực và nộp giấy cam đoan cho chính quyền sách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của cơ cấp chính quyền cấp quản.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.
5. Khi Ủy ban nhân dân cấp báo gọi thì đến đúng giờ.

GHI VÀO SỐ LƯU QUYỀN SỐ: *04*

TRANG SỐ: *20*

SỐ THỨ TỰ: *26*

THU LỆ PHÍ: *100*

Đã cấp
ở 'đơn' tại 'Ban chấp hành'

ngày - 3 - 9 - 19 90

Phụ tá

Tm / B C V

Số 20/1990

Nguyễn Văn...

Đã cấp từ... an, tiền cho... đến nhà và mang theo các trang n'ọc được cấp phát tại đây.

BỆNH VIỆN CHỢ RẪY

201 B, Nguyễn Chí Thanh

Thành phố HỒ CHÍ MINH

Số 8619

GIẤY CHỨNG TỬ

KHOA _____

BẢN SẠO

Giám đốc Bệnh viện Chợ Rẫy, chứng nhận:

Họ tên Nguyễn Văn Phú Cường

Tuổi 54 Nam ☒ Nữ ☐

Trú quán phù thành kinh phố Đông nam

Đơn vị công tác _____

Chức vụ lâm sàng

Vào viện ngày 15/9/88 giờ 21 giờ 15

Đã chết ngày 18/9/88 lúc 9 giờ

Vì chứng bệnh Sốt rét ác tính, thể nặng

phản ứng xuất huyết tim mạch

Ngày 18 tháng 9 năm 1988

Giám đốc
Bệnh viện Chợ Rẫy



SÁO Y BẢN CHÁNH
TP. BIÊN HÒA Ngày 16/1/84/11920



Nguyễn Ngọc Yên

GHI VÀO SỐ LƯU GUYẾN SỐ: 02

TRANG SỐ: 20

SỐ THỨ TỰ: 26

TRU LỆ PHÍ: 100